

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày: 22-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Nam
2. Ông Nguyễn Văn Cao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Xuân Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2018/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Trần Minh T, tên gọi khác: E, sinh năm 1993 tại Long An. ĐKTT: Ấp 2, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Trần Thị Thanh T; bản thân chưa có vợ; Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 23/05/2018 Công an xã Thanh Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, chưa nộp phạt, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2018 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Phan Tấn Đ, sinh năm 1967

ĐKTT: Khu 2, ấp C, xã P, huyện B, tỉnh Long An (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Huỳnh Văn A, sinh năm 1978

ĐKTT: Ấp 1, xã P, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Nguyễn Văn P, sinh năm 1983

ĐKTT: Ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/8/2018, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) chở Phạm Trần Minh T từ huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh đến huyện Bến Lức theo tuyến đường Quốc lộ 1A. Khi đi ngang qua khu vực Công viên chợ G tại ấp C, xã P, huyện B thì P thấy trên bãi cỏ công viên có 01 máy cưa hiệu Shingu SP 320 màu đỏ của anh Phan Tấn Đ, không người trông coi nên nói T biết, T kêu P quay xe lại trộm máy cưa bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì P đồng ý. P điều khiển xe quay lại đến chỗ để máy cưa, quan sát xung quanh không thấy ai, P ngồi trên xe cảnh giới còn T xuống lấy máy cưa để lên yên xe, P điều khiển xe chở T theo hướng tỉnh lộ 835 đến trại Mộc của anh Huỳnh Văn A bán máy cưa cho anh An được 400.000đ, P và T chia nhau mỗi người 200.000đ tiêu xài cá nhân.

Đối với xe mô tô hiệu Dream (không rõ biển số) mà P điều khiển chở T đến ấp Chợ, xã P, huyện B để trộm cắp tài sản, hiện CQĐT Công an huyện Bến Lức không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐG ngày 23/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 01 máy cưa hiệu Shingu SP 320, màu đỏ trị giá 1.700.000 đồng.

Tại cáo trạng số 11/CT-VKSBL ngày 24-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Phạm Trần Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Trần Minh T hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Phạm Trần Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan, xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bị hại anh Phan Tấn Đ trình bày: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 21/8/2018 sau khi cắt, tỉa cây cảnh xong anh vào nghỉ trưa đến khoảng 11 giờ 55 phút cùng ngày anh điều khiển xe mô tô chở máy cưa hiệu Shingu SP 320, màu đỏ đến công viên chợ mới G dừng xe lại để máy cưa xuống đất rồi đi đến quán nước giải khát gần đó uống nước, khoảng 10 -15 phút sau anh quay lại lấy máy cưa đi cắt, tỉa cây cảnh thì phát hiện kẻ trộm đã lấy máy cưa của anh nên anh đã đi trình báo công an. Sau sự việc xảy ra anh đã nhận lại toàn bộ số tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm.

Anh Huỳnh Văn A trình bày tại cơ quan điều tra: Vào ngày 21/8/2018 có một thanh niên đi mô tô đến bán cho anh 01 máy cưa hiệu Shingu SP 320 giá 400.000 đồng. Anh hoàn toàn không biết tài sản do trộm cắp mà có, sau đó bị

phát hiện và cơ quan công an đã thu hồi lại máy cưa, về số tiền 400.000 đồng bỏ ra để mua máy cưa anh không yêu cầu phải hoàn trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại chỉ bị hại, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Trần Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Phạm Trần Minh T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2018.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Văn P thực hiện hành vi trộm cắp với T nhưng do tài sản trộm cắp chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nên CQĐT không xử lý hình sự và chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Riêng Huỳnh Văn A có hành vi mua máy cưa do T và P đem bán nhưng do An không biết tài sản trên do T và P phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra việc xảy ra, anh Phan Tấn Đ đã nhận lại máy cưa đã bị mất trộm và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Huỳnh Văn A cũng không yêu cầu T và P bồi thường 400.000 đồng tiền đã bỏ ra để mua máy cưa nên ghi nhận không xét đến.

Về vật chứng: 01 máy cưa hiệu Shingu SP 320, màu đỏ thuộc sở hữu của anh Phan Tấn Đ, hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên không xét đến.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng

truy tố bị cáo là không oan sai bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên khoảng 12 giờ ngày 21/8/2018, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở T từ địa bàn huyện Bình Chánh đến xã P, huyện B thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 máy cưa hiệu Shingu SP 320 màu đỏ của anh Phan Tấn Đ trị giá 1.700.000đ Sau khi lấy được tài sản bị cáo P và T đem máy cưa đến trại Mộc của Huỳnh Văn A bán được số tiền 400.000đ, chia nhau tiêu xài cá nhân. Tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị dưới 2.000.000 đồng chưa đủ định lượng tuy nhiên do bị cáo T đã có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa mà còn vi phạm là tình tiết định tội được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Cáo trạng Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của người khác bị cáo đã lén lút lấy lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa P. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả lại chủ sở hữu, hoàn cảnh gia đình gặp khó

khẩn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với Nguyễn Văn P thực hiện hành vi trộm cắp với T nhưng do tài sản trộm cắp chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nên CQĐT không xử lý hình sự và chuyển xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Riêng Huỳnh Văn A có hành vi mua máy cưa do T và P đem bán nhưng do An không biết tài sản trên do T và P phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Lức không xử lý là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra việc xảy ra, anh Phan Tấn Đ đã nhận lại máy cưa đã bị mất trộm và không yêu cầu gì về dân sự đối với T và P. Anh Huỳnh Văn A cũng không yêu cầu T và P bồi thường 400.000 đồng tiền đã bỏ ra để mua máy cưa nên không xét đến.

[6] Về vật chứng: 01 máy cưa hiệu Shingu SP 320, màu đỏ thuộc sở hữu của anh Phan Tấn Đ, hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp nên không xét đến.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Trần Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Trần Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Phạm Trần Minh T 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 23/11/2018.

2. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Trần Minh T trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 16-01-2019 để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Phạm Trần Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hùng Cường